

SỞ Y TẾ SƠN LA
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC
TAI MŨI HỌNG CƠ BẢN

Thời gian 3: tháng
(Đối tượng Bác sỹ)

Lưu hành nội bộ

Sơn La, năm 2021

SỞ Y TẾ SƠN LA
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC
TAI MŨI HỌNG CƠ BẢN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ- BNVDKT ngày tháng năm 2022 của
Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La)*

Sơn La, năm 2021

GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Do yêu cầu ngày càng cao về khám, chẩn đoán bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng. Trên thực tế hầu hết các bệnh viện tỉnh chuyên khoa, huyện chưa có các phòng khám chuyên khoa Tai Mũi Họng và đang từng bước hoàn thiện và nâng cấp các chuyên khoa sâu. Trong nỗ lực xây dựng các chuyên khoa, bên cạnh các đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị thì cũng có nhu cầu rất lớn về đào tạo đội ngũ nhân viên làm tại các cơ sở y tế có đủ năng lực trình độ đảm nhận công tác khám, điều trị bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng.

Thực tế lâm sàng chuyên khoa Tai Mũi Họng cũng thay đổi hàng ngày với nhiều tiến bộ và yêu cầu các nhân viên chuyên khoa phải cập nhật, thực sự thành thạo và tuân thủ các quy trình kỹ thuật khám điều trị chuyên khoa.

Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La là bệnh viện tuyến cuối của ngành y tế Sơn La đã được đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động với quy mô 500 giường bệnh, được bổ sung thêm trang thiết bị mới, hiện đại, đội ngũ cán bộ làm công tác chuyên khoa Tai Mũi Họng được đào tạo chuyên sâu, có trình độ cao điều trị tốt các bệnh lý chuyên khoa, có nhiều kinh nghiệm và đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh cũng như nhiệm vụ đào tạo mà Bộ Y tế giao cho.

Xuất phát từ thực tiễn, nhu cầu đào tạo về chuyên khoa Tai Mũi Họng cho các bác sĩ đang hoặc sẽ công tác tại các cơ sở y tế thuộc các bệnh viện tuyến tỉnh hoặc bệnh viện tuyến huyện trong tỉnh, Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La xây dựng chương trình đào tạo chuyên khoa Tai Mũi Họng cơ bản 3 tháng.

Chương trình này nhằm cung cấp các kiến thức, kỹ năng, thái độ xử trí cơ bản về chuyên khoa Tai Mũi Họng cho các bác sĩ mới ra trường hoặc chưa có chuyên khoa Tai Mũi Họng với mong muốn là sau khi hoàn thành khóa học, các học viên có thể đảm nhiệm được vị trí khám chuyên khoa Tai Mũi Họng các cơ sở y tế sẽ chẩn đoán và xử trí cấp cứu Tai Mũi Họng, các bệnh lý thường gặp, chuyển tuyến đúng chuyên khoa...

Chương trình bao gồm các nguyên tắc cơ bản về chẩn đoán và xử trí cấp cứu chuyên khoa Tai Mũi Họng; chẩn đoán và xử trí các bệnh thường gặp; một số kỹ thuật cấp cứu Tai Mũi Họng cơ bản. Chương trình cũng nêu rõ các điều kiện cần thiết để tổ chức được khóa học, phân bổ thời gian và cách tổ chức khóa học.

Chương trình đã đáp ứng được những mục tiêu cơ bản của ngành y tế tỉnh Sơn La đặt ra nhằm giúp nâng cao chất lượng chăm sóc và điều trị toàn diện người bệnh trong tình hình mới.

I. Tên khóa học: TAI MŨI HỌNG CƠ BẢN

II. Thời gian đào tạo: 03 tháng (480 tiết).

III. Mục tiêu đào tạo

Mục tiêu kiến thức

1. Trình bày được quy trình nhận định và kiểm soát ban đầu bệnh nhân cấp cứu dị vật đường thở.
2. Trình bày được quy trình cấp cứu dị vật đường ăn.
3. Trình bày được chẩn đoán và xử trí ban đầu một số cấp cứu thường gặp ở tai, mũi, họng.
4. Trình bày được chỉ định, chống chỉ định, xử lý chảy máu mũi.
5. Trình bày triệu chứng, chẩn đoán, điều trị viêm họng cấp.
6. Trình bày triệu chứng, chẩn đoán, điều trị viêm thanh quản cấp.
7. Trình bày triệu chứng, chẩn đoán, điều trị viêm VA cấp, mạn.
8. Trình bày triệu chứng, chẩn đoán, điều trị viêm amidan cấp, mạn.
9. Trình bày triệu chứng, chẩn đoán, điều trị viêm tai giữa cấp, mạn.
10. Trình bày triệu chứng, chẩn đoán, điều trị viêm mũi xoang cấp, mạn.

Mục tiêu kỹ năng

1. Thực hiện được quy trình khám tai, mũi, họng
2. Thực hiện được quy trình thủ thuật lấy dị vật tai, mũi, họng đơn giản.
3. Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật cấp cứu cơ bản dị vật đường thở.
4. Chẩn đoán và xử trí đúng quy trình một số bệnh tai mũi họng thường gặp.
5. Thực hiện được một số kỹ thuật cấp cứu trên bệnh nhân.

Mục tiêu thái độ

Rèn luyện tác phong khấn trương, tỉ mỉ, thận trọng trong khám chẩn đoán và xử trí bệnh nhân cấp cứu tai mũi họng.

1. Có ý thức áp dụng phân loại bệnh nhân chuyên khoa.
2. Có ý thức áp dụng các bước cấp cứu chuyên khoa tai mũi họng cho người bệnh.

IV. Học viên tham dự khóa đào tạo

- Bác sỹ đa khoa, Y sỹ

V. Chương trình chi tiết (mỗi tiết học 50 phút).

TT	Tên bài	Mục tiêu học tập	Số tiết		
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành
1.	Dị vật đường thở	1. Nguyên nhân dị vật đường thở.	32	4	28

		2. Trình bày được hội chứng xâm nhập. 3. Xử trí ban đầu bệnh nhân dị vật đường thở.			
2.	Dị vật đường ăn	1. Nguyên nhân dị vật đường ăn. 2. Triệu chứng, chẩn đoán dị vật đường ăn. 3. Biến chứng dị vật đường ăn. 4. Cách xử trí dị vật đường ăn.	40	16	24
3.	Cấp cứu cơ bản tai, mũi, họng	1. Phát hiện và chẩn đoán dị vật tai. 2. Phát hiện và chẩn đoán dị vật mũi 3. Phát hiện và chẩn đoán dị vật họng, hạ họng. 4. Thực hiện thành thạo các bước lấy dị vật tai. 5. Thực hiện thành thạo các bước lấy dị vật mũi. 6. Thực hiện thành thạo các bước lấy dị vật họng đơn giản. 7. Tác phong rất khẩn trương, tỉ mỉ, thận trọng trong thủ thuật tai, mũi, họng.	60	12	48
4.	Chảy máu mũi	1. Nguyên nhân chảy máu mũi. 2. Chẩn đoán nguyên nhân chảy máu mũi. 3. Chỉ định xét nghiệm thăm dò cần thiết trong chảy máu mũi. 4. Định hướng xử trí trước một trường hợp chảy máu mũi. 5. Xử trí đúng cấp cứu chảy máu mũi. 6. Thực hành kỹ thuật chèn meche mũi cầm máu.	40	12	28
5.	Viêm họng cấp	1. Nguyên nhân thường gặp của viêm họng cấp. 2. Triệu chứng viêm họng cấp. 3. Chẩn đoán, xử trí viêm họng cấp 4. Chỉ định đúng các xét nghiệm và thăm dò cần thiết trước một tình huống lâm sàng viêm họng cấp 5. Thực hiện kỹ năng khám họng, chấm thuốc vào họng, khí dung họng.	40	8	32

6.	Viêm thanh quản cấp	1. Nguyên nhân thường gặp của viêm thanh quản cấp. 2. Chẩn đoán viêm thanh quản cấp. 3. Hướng điều trị viêm thanh quản cấp 4. Chỉ định đúng các xét nghiệm và thăm dò cần thiết. 5. Thực hiện kỹ năng khám thanh quản, bơm thuốc thanh quản.	40	8	32
7.	Viêm VA cấp, mãn	1. Nguyên nhân gây viêm VA cấp, mãn. 2. Các dấu hiệu nguy hiểm cần cảnh giác viêm VA cấp, mãn. 3. Triệu chứng của viêm VA cấp, mãn. 4. Chỉ định đúng các xét nghiệm và thăm dò cần thiết trong viêm VA, cấp mãn. 5. Xử trí viêm VA cấp, mãn. 6. Rèn luyện khám vòm họng.	40	12	28
8.	Viêm Amidan cấp mãn	1. Nguyên nhân thường gặp viêm amidan cấp, mãn. 2. Trình bày được các triệu chứng viêm Amidan cấp, mãn. 3. Phân độ viêm amidan mãn. 4. Xử trí viêm Amidan cấp, mãn. 5. Chỉ định đúng các xét nghiệm và thăm dò cần thiết trong viêm Amidan cấp, mãn.	40	12	28
9.	Viêm tai giữa cấp tính ở trẻ em	1. Nguyên nhân thường gặp viêm tai giữa cấp, mãn. 2. Triệu chứng viêm tai giữa cấp, mãn. 3. Các giai đoạn của viêm tai giữa cấp. 4. Biến chứng của viêm tai giữa cấp, mãn. 5. Liệt kê được các xét nghiệm và thăm dò cần thiết trong viêm tai giữa cấp, mãn. 6. Rèn luyện kỹ năng khám tai, rửa tai, làm thuốc tai.	40	12	28
10.	Viêm mũi xoang cấp, mãn	1. Nguyên nhân gây bệnh viêm mũi xoang cấp, mãn. 2. Triệu chứng viêm mũi xoang cấp, mãn 3. Liệt kê được các xét nghiệm và thăm dò cần thiết trong viêm mũi xoang cấp, mãn.	60	12	48

		4. Chẩn đoán, xử trí viêm mũi xoang cấp, mạn. 5. Rèn luyện kỹ năng khám mũi xoang, rửa mũi, hút xoang dưới áp lực, khí dung mũi xoang.			
12	Ôn tập và thi kết thúc,		40	8	32
13	Khai mạc, bế mạc		4	4	
14	Kiểm tra		4	2	2
Tổng số			480	122	358

VI. Tài liệu dạy học

- + Tài liệu đã được hội đồng đào tạo phê duyệt
- + Tài liệu tham khảo cho học viên, giáo viên:
 - Bài giảng Tai Mũi Họng tập 1,2,3. Võ Tấn, nhà xuất bản Y học Hà Nội
 - Bệnh học Tai Mũi Họng. Ngô Ngọc Liễn, nhà xuất bản Y học Hà Nội
 - Nhập môn Tai Mũi Họng. Võ Trần Lâm, nhà xuất bản Y học Thành phố Hồ Chí Minh.

VII. Phương pháp dạy học

- Phương pháp giảng dạy: Giảng viên truyền đạt kiến thức lý thuyết bằng trình chiếu, thuyết trình, thảo luận...
- Thực tập lâm sàng: học viên học thực hành trên lâm sàng tại bệnh phòng, phòng khám Tai Mũi Họng sẽ được chia thành 2 – 4 nhóm. Mỗi nhóm có 1 giảng viên hướng dẫn. Học viên được tiếp cận bệnh nhân, hỏi bệnh, thăm khám, làm bệnh án và tập ra các quyết định về chỉ định xét nghiệm, chỉ định điều trị. Học viên có thể tập làm từng bước chẩn đoán, xử trí thực hành kỹ thuật trên bệnh nhân với sự cho phép, hướng dẫn và giám sát của giảng viên.
- Học viên sẽ được tham gia trực cùng các ca trực của bác sĩ: 3 - 5 học viên đi trực theo 1 bác sĩ. Học viên được học lâm sàng trong ca trực của mình với sự hướng dẫn, giám sát của bác sĩ trực.
- Thực tập trên mô hình: Học viên học thực hành trên mô hình sẽ được chia các nhóm nhỏ tùy theo số lượng mô hình, dụng cụ (2 – 4 nhóm, tối ưu là 4 – 5 học viên/ nhóm) và thực hành trực tiếp trên mô hình với sự hướng dẫn, giám sát của giảng viên.
- Phương tiện giảng dạy gồm: Máy tính, máy chiếu (Projector), giấy A0, bảng trắng, phương tiện PHCN, phương tiện VST.

VIII. Tiêu chuẩn giảng viên và trợ giảng

- Là những cán bộ có trình độ chuyên môn, giàu kinh nghiệm có chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực Tai mũi họng, có chứng chỉ sư phạm y học theo chương trình của bộ y tế.

- Trình độ: Sau đại học trở lên.

- Số lượng: 01 - 02 giảng viên

- Số lượng trợ giảng: 01- 02

IX. Thiết bị, học liệu cho khóa học.

- Phòng học lý thuyết: 1 phòng diện tích 80m², có đủ chỗ cho 60 học viên.

- Phòng học thực hành: 02 phòng diện tích 50m² có chỗ đặt dụng cụ, mô hình và đủ chỗ cho 30 học viên chia làm 2 – 4 nhóm (học tại tầng 3 khu khám bệnh).

- Phương tiện nghe nhìn: Bảng, bút viết, máy tính và máy chiếu

- Trang thiết bị, đồ dùng học tập

Các dụng cụ khám tai mũi họng phục vụ cho học thực hành; các dụng cụ rửa tai, rửa mũi, xông mũi họng.

X. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình.

+ Phân bố thời gian khóa học:

- Quỹ thời gian

12 tuần x 5 ngày x 8 tiết học = 480 tiết

+ Phân bố thời gian

Học lý thuyết: 122 tiết

Học thực hành: 358 tiết

+ Thời gian biểu

Tuần 1.

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Buổi sáng	Khai giảng và học LT	Học LT	Học LT	Học LT	Học LT
Buổi chiều	Học LT	Học LT	Học LT	Học LT	Học LT

Tuần 2.

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
-----------	-------	-------	-------	-------	-------

Buổi sáng	Học LT	Học LT	Học LT	Học LT	Học LT
Buổi chiều	Học LT	Học LT	Học LT	Học LT	Học LT

Tuần 3

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Buổi sáng	Học LT	Học LT	Học LT	Học LT	Học LT
Buổi chiều	Học LT	Học LT	Học LT	Học LT	Học LT

Tuần 4 -> 11

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Buổi sáng	Học LT	TT lâm sàng	TT lâm sàng	TT lâm sàng	TT lâm sàng
Buổi chiều	Học LT	TT lâm sàng	TT lâm sàng	TT lâm sàng	TT lâm sàng

Tuần 12

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Buổi sáng	TT lâm sàng	Ôn thi và thi kết thúc khóa học			
Buổi chiều	TT lâm sàng	Ôn thi và thi kết thúc khóa học			Bế mạc

Ghi chú:

- Buổi sáng = 4 tiết/buổi, bắt đầu từ 8h00 và kết thúc vào 11h30*
- Buổi chiều = 4 tiết/buổi, bắt đầu từ 13h30 và kết thúc vào 17h.*
- Với các buổi học lý thuyết, giữa buổi có nghỉ giải lao và giải khát trong thời gian 20 phút.*

+ Tổ chức khóa học

- Mỗi lớp học không quá 30 học viên.
- Khóa học được tổ chức tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sơn La và do phòng Đào tạo và Chỉ đạo tuyến trực tiếp quản lý;
- Mỗi lớp học có 01 giáo viên phụ trách và đồng thời là tư vấn hỗ trợ học tập cho mỗi học viên;

- Học viên trong lớp bầu lớp trưởng và 1 – 2 lớp phó;
- Học lý thuyết tại Hội trường số 3 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh;
- Thực hành: Khoa Tai Mũi Họng Bệnh viện Đa khoa tỉnh và tại phòng học thực hành Trường Cao đẳng Y tế Sơn La (nếu thực hành trên mô hình).
Lớp học có thể chia thành 2 – 4 nhóm khi thực tập lâm sàng.

XI. Đánh giá và cấp chứng nhận/ chứng chỉ đào tạo liên tục.

1. Kiểm tra kiến thức trước khóa học:

Hình thức: kiểm tra viết

Thời gian: 90 phút;

Phương pháp: Câu hỏi tự luận/bài tập xử trí tình huống hoặc câu hỏi trắc nghiệm khách quan.

Các chỉ tiêu cho từng học viên:

Bệnh án: làm được ít nhất 1 bệnh án cho từng chủ đề chuyên khoa đã được học.

Mức độ đạt yêu cầu chuyên môn:

Mức 1: Học viên kiến tập/ xem/ bình bệnh án.

Mức 2: Học viên làm được nhưng chưa thành thạo.

Mức 3: Học viên tự làm được thành thạo.

Thực hành:

TT	Tên thủ thuật, kỹ thuật	Chỉ tiêu về thực hành (số lượng)		
		Quan sát	Trợ giúp	Tự làm
(1).	Lấy dị vật đường thở	5	2	1
(2).	Lấy dị vật đường ăn	5	2	1
(3).	Cầm máu mũi bằng chèn meche mũi	5	2	1
(4).	Khám tai, mũi, họng	100	50	20
(5).	Rửa mũi	100	50	20
(6).	Hút xoang dưới áp lực	30	20	10
(7).	Rửa tai, làm thuốc tai	50	30	10
(8).	Lấy dị vật mũi	5	2	1
(9).	Châm thuốc họng	50	10	5
(10).	Lấy dị vật họng	5	2	1
(11).	Bơm thuốc thanh quản	5	2	1
(12).	Khí dung họng	50	20	10
(13).	Khí dung mũi xoang	50	20	10

Thi lâm sàng:

Các học viên làm bệnh án bệnh nhân trên lâm sàng, giảng viên sẽ kiểm tra bệnh án, ra các câu hỏi (trả lời vấn đáp) về bệnh nhân thi, quan sát học viên hỏi bệnh, thăm khám, cấp cứu bệnh nhân; nếu điều kiện cho phép, có thể thi lâm sàng trên bệnh nhân đóng thế (bệnh nhân giả) đối với 1 số cấp cứu khó thực hiện thi trên bệnh nhân thật.

Chỉ tiêu thực hành:

Mỗi học viên có một sổ theo dõi học tập và ghi chép các bệnh nhân đã thăm khám và cấp cứu, các kỹ thuật đã tham gia hoặc trực tiếp thực hiện với xác nhận của giáo viên hoặc bác sĩ điều trị.

2. Đánh giá kết thúc: 01 bài thi viết và 01 bài thi thực hành

- Bài thi viết:

Thời gian: 45-60 phút

Nội dung: Tổng hợp kiến thức toàn khóa

Phương pháp: Bài tập xử trí tình huống và câu hỏi trắc nghiệm khách quan

- Bài thi thực hành:

Thời gian: 60-90 phút

Nội dung: Làm bệnh án xử trí lâm sàng trên người bệnh hoặc thực hiện kỹ thuật trên mô hình (tùy theo nội dung kiểm tra)

Phương pháp: Quan sát bảng kiểm và vấn đáp.

- Điểm thi kết thúc: Trung bình cộng của hệ số điểm bài thi viết và điểm bài thi thực hành, trong đó điểm lý thuyết hệ số 1, điểm thực hành hệ số 2.

*** Cấp chứng chỉ/ Chứng nhận.**

+ Những học viên đủ các tiêu chuẩn sau đây thì được cấp Giấy chứng chỉ Đào tạo liên tục theo quy định .

- Không nghỉ quá 5% tổng số thời gian khóa học.

- Điểm trung bình của các điểm thành phần phải từ 5 trở lên.

+ Những học viên không đủ những tiêu chuẩn trên không được cấp giấy chứng nhận và sẽ bị trả về đơn vị công tác./.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Xuân Thụ

